



Contact Methods
Mob: (86)18668768846
Tel: (86) 577 68668118
Wechat: zigpac123
Skype: bruce.chan1999
E-mail: bruce@zigpac.com
Whatsapp: +86-18668768846
Telegram: @Zigpacstickers

Company Info
Name: Wenzhou Zigpac Industry Limited
Address: No. 148-152, Building C, Jiangbin
Commercial and Residential Building, Longgang
City, Wenzhou City, Zhejiang 325802, China



YOUR CUSTOM PRINTING & PACKAGING PARTNER FOR SMALL AND MEDIUM BUSINESSES



Tiêu chuẩn an toàn miếng dán xấp cho trẻ em: giải thích CPSIA, ASTM F963, EN71 và quy định về chi tiết nhỏ

Details

Trả lời nhanh: Tại Hoa Kỳ, miếng dán xấp dành cho trẻ em cần tuân thủ quy định về chì và phthalate của CPSIA, thử nghiệm ASTM F963 khi được bán như đồ chơi, kiểm tra chi tiết nhỏ và Chứng nhận sản phẩm dành cho trẻ em. Tại EU, cần EN71 phần 1-3, giới hạn formamide đối với xấp, REACH và dấu CE. Kích thước và phân nhóm độ tuổi quyết định quy định nào được áp dụng.

Nếu bạn nhập khẩu, phân phối hoặc xây dựng thương hiệu cho bộ miếng dán xấp dùng trong lớp học, túi quà tiệc hay bộ thủ công, tiêu chuẩn an toàn miếng dán xấp cho trẻ em sẽ quyết định lô hàng của bạn có qua hải quan hay không, có được nhà bán lẻ đưa vào danh mục hay không, hoặc có bị đưa vào thông báo thu hồi hay không. Các quy định này không phải là một chứng nhận duy nhất. Chúng là một tập hợp các phép thử chồng lấn nhau, phụ thuộc vào ba quyết định bạn đưa ra trước khi sản xuất: độ tuổi bạn in trên bao bì, kích thước của chi tiết nhỏ nhất và thành phần hóa học của mọi lớp trong miếng dán. Hướng dẫn này giải thích quy định nào áp dụng tại Hoa Kỳ và EU, nhà sản xuất cần cung cấp những tài liệu nào, và ba quyết định trên làm thay đổi cả mức độ tuân thủ lẫn chi phí như thế nào.

Vì sao “EVA không chứa độc tố” trên báo giá nhà cung cấp là chưa đủ

Vấn đề. Hầu hết báo giá miếng dán xấp đều có những cụm từ như “EVA không chứa độc tố”, “EN71 đạt” hoặc “không chứa phthalate”. Những khẳng định đó chỉ mô tả một loại vật liệu tại một thời điểm nhất định. Chúng không mô tả miếng dán của bạn: màu xấp, mực in, màng bề mặt, chất kết dính và lớp lót tách của bạn, được thử như một sản phẩm duy nhất cho một độ tuổi mục tiêu.

Điểm đau. Khoảng trống này thường lộ ra muộn. Một nhà bán lẻ tại Hoa Kỳ yêu cầu Chứng nhận sản phẩm dành cho trẻ em (CPC), nhưng nhà cung cấp chỉ có một báo cáo xấp chung từ một khách hàng khác. Một nhà phân phối tại EU hỏi xấp đã được kiểm tra formamide hay chưa, và không ai biết. Xấp EVA có một lịch sử được ghi nhận: vào năm 2010, các cơ quan chức năng Pháp và Bỉ đã đình chỉ bán một số thảm ghép hình bằng xấp EVA sau khi phát hiện formamide, theo một bài tổng quan của [Văn phòng Khoa học và Xã hội thuộc Đại học McGill^{\[1\]}](#). Một cuộc sàng lọc không nhằm mục tiêu được thực hiện năm 2025 trên 34 tấm thảm trải sàn dành cho trẻ em vẫn cho thấy formamide nằm trong số các chất bay hơi đặc trưng do mẫu EVA phát ra, như được báo cáo trong [Ecotoxicology and Environmental Safety^{\[2\]}](#). Miếng dán mỏng hơn thảm, nhưng chúng thuộc cùng một họ vật liệu, và các cơ quan quản lý cũng xử lý chúng theo cách đó.

Giải pháp. Hãy coi việc tuân thủ là một thông số kỹ thuật, không phải một lời khẳng định. Xác định độ tuổi và kích thước trước, liệt kê mọi thành phần vật liệu, rồi đối chiếu từng thành phần với các phép thử mà thị trường của bạn yêu cầu. Các phần dưới đây đi theo đúng thứ tự đó.

Mục lục

1. [Theo quy định, thế nào là miếng dán xấp dành cho trẻ em?](#)
2. [Yêu cầu của Hoa Kỳ: CPSIA, ASTM F963 và chi tiết nhỏ](#)
3. [Yêu cầu của EU: EN71 phần 1-3, formamide và Quy định Đồ chơi mới](#)

4. [Cách lập một đơn hàng miếng dán xốp đạt yêu cầu tuân thủ, từng bước](#)
5. [Tiêu chuẩn an toàn miếng dán xốp cho trẻ em khác nhau giữa Hoa Kỳ và EU như thế nào](#)
6. [Kích thước, chất kết dính và phân nhóm độ tuổi ảnh hưởng đến chi phí ra sao](#)
7. [Câu hỏi thường gặp](#)
8. [Điểm chính cần nhớ](#)

Theo quy định, thế nào là miếng dán xốp dành cho trẻ em?

Miếng dán xốp EVA tự dính là một sản phẩm nhiều lớp: lõi xốp EVA, thường có màng bề mặt in hoặc in trực tiếp lên xốp, chất kết dính nhạy áp và lớp lót tách. Các cơ quan quản lý không phân loại sản phẩm theo chất liệu. Họ phân loại theo đối tượng mà sản phẩm hướng đến và cách sử dụng.

Tại Hoa Kỳ, một **sản phẩm dành cho trẻ em** là sản phẩm được thiết kế hoặc chủ yếu dành cho trẻ em 12 tuổi trở xuống. Chỉ riêng phân loại này đã kích hoạt giới hạn chì, thử nghiệm của bên thứ ba và CPC. Nếu bộ miếng dán cũng là một **đồ chơi** (sách hoạt động có miếng dán, bộ thủ công, tờ miếng dán phần thưởng được tiếp thị để chơi), ASTM F963 và các giới hạn phthalate cũng được áp dụng. Cơ quan [Ủy ban An toàn Sản phẩm Tiêu dùng Hoa Kỳ](#)^[3] xem xét bao bì, tiếp thị, nhóm tuổi và cách trẻ em thực sự sử dụng sản phẩm, chứ không chỉ những gì nhãn ghi. Một miếng dán logo đơn giản bán cho người lớn để dán lên laptop thường nằm ngoài phạm vi này; còn cùng miếng dán đó in hình thú hoạt hình và đóng trong bộ quà thưởng lớp học thì lại thuộc phạm vi này.

Tại EU, phép thử là liệu sản phẩm có được thiết kế hoặc dự định dùng để chơi cho trẻ em dưới 14 hay không. Một tờ miếng dán xốp được bán như mặt hàng hoạt động dành cho trẻ em thường là đồ chơi, và điều này kéo theo thử nghiệm EN71, hồ sơ kỹ thuật, Tuyên bố Sự phù hợp và dấu CE.



Một sai lầm phổ biến: bảng dữ liệu về xốp thường trích dẫn [ASTM D3575](#)^[4] kết quả về mật độ, độ nén biến dạng và khả năng hấp thụ nước. Đó là các phương pháp thử tính chất vật lý dành cho xốp olefin có ô kín. Chúng không nói gì về chì, phthalate, formamide hay nguy cơ nghẹn, và không thể thay thế báo cáo an toàn đồ chơi.

Yêu cầu của Hoa Kỳ: Tuân thủ CPSIA đối với miếng dán xốp EVA, ASTM F963 và chi tiết nhỏ

Giới hạn chì theo CPSIA

Mọi bộ phận có thể tiếp cận của sản phẩm dành cho trẻ em phải đáp ứng hai giới hạn chì: 100 ppm tổng chì trong lớp nền (xốp, màng, chất kết dính, lớp lót) và 90 ppm trong sơn và lớp phủ bề mặt (mực in và vecni). Chất kết dính nằm dưới lớp lót không phải là “không thể tiếp cận” khi trẻ bóc miếng dán, nên nó phải nằm trong kế hoạch thử nghiệm.

Phthalate

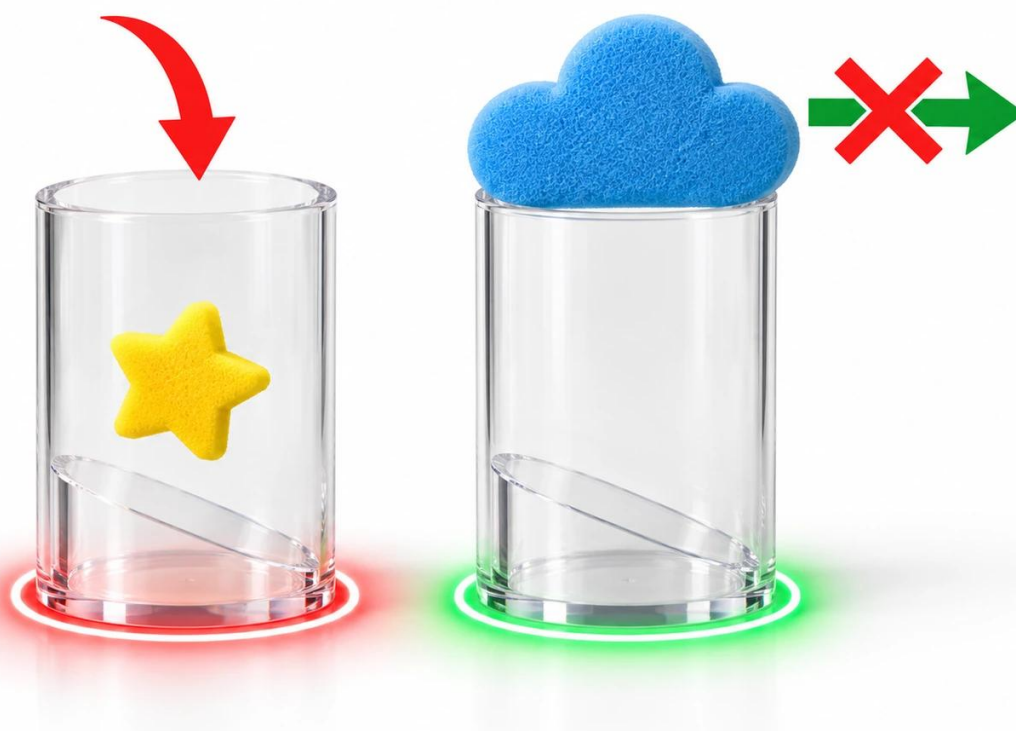
Đối với đồ chơi trẻ em và các sản phẩm chăm sóc trẻ em, tám phthalate (DEHP, DBP, BBP, DINP, DIBP, DPENP, DHEXP, DCHP) mỗi chất được giới hạn ở 0,1 % trong các bộ phận có thể tiếp cận chứa chất hóa dẻo. Xốp EVA thường không chứa chất hóa dẻo, nhưng màng bề mặt PVC và một số lớp phủ mềm có thể có. Nếu miếng dán của bạn dùng lớp trên bằng vinyl, đó là lớp cần theo dõi.

Thử nghiệm ASTM F963 cho miếng dán

ASTM F963 là bắt buộc đối với đồ chơi theo 16 CFR phần 1250; phiên bản hiện được áp dụng là ASTM F963-23, và CPSC cập nhật tham chiếu khi các ấn bản mới được thông qua. Đối với miếng dán xốp, các mục liên quan thường là các nguyên tố nặng hòa tan trong lớp phủ bề mặt và lớp nền, các điều khoản về chi tiết nhỏ và sử dụng và lạm dụng, điểm nhọn và cạnh sắc (hiếm khi là vấn đề với xốp mềm nhưng vẫn được kiểm tra), và ghi nhãn. Thử nghiệm sử dụng và lạm dụng đặc biệt quan trọng với xốp: phòng thí nghiệm có thể cắn, xoắn hoặc xé mẫu thử, và một miếng dán mềm làm rơi một mảnh đủ nhỏ để lọt vào ống thử vẫn có thể không đạt dù miếng dán nguyên vẹn có kích thước lớn.

Quy định về nguy cơ nghẹn do chi tiết nhỏ đối với miếng dán

Theo 16 CFR phần 1501, mọi đồ chơi hoặc vật phẩm dành cho trẻ dưới 3 tuổi không được có bộ phận nào lọt hoàn toàn vào ống thử chi tiết nhỏ: đường kính 1,25 in (31,7 mm), với độ nghiêng sâu 1,0 to 2,25 in. Nhiều miếng dán xốp cắt khuôn (hình ngôi sao, trái tim, chữ cái) nhỏ hơn mức đó. Đồ chơi dành cho trẻ có độ tuổi từ 3 đến dưới 6 có chứa chi tiết nhỏ phải có cảnh báo theo luật định, “WARNING: CHOKING HAZARD — Small parts. Not for children under 3 yrs.”, trên bao bì theo 16 CFR 1500.19.



Chứng nhận và truy xuất nguồn gốc

Việc thử nghiệm phải được thực hiện bởi phòng thí nghiệm bên thứ ba được CPSC chấp nhận. Sau đó, nhà nhập khẩu (hoặc nhà sản xuất tại Hoa Kỳ) cấp một CPC liệt kê từng quy định áp dụng, phòng thí nghiệm, ngày thử nghiệm và lô sản xuất. CPSIA cũng yêu cầu thông tin truy xuất lâu dài trên sản phẩm và bao bì khi khả thi, để có thể truy vết một lô nếu phát sinh vấn đề.

Yêu cầu của EU: Chứng nhận EN71 cho miếng dán xốp, formamide và Quy định Đồ chơi mới

“Chứng nhận EN71” là cách nói tắt. EN71 là một nhóm tiêu chuẩn thử nghiệm, không phải một chứng nhận. Đạt yêu cầu này hỗ trợ Tuyên bố Sự phù hợp của nhà sản xuất và dấu CE. Với miếng dán xốp, ba phần quan trọng nhất là:

- **EN71-1 (cơ học và vật lý):** bao gồm một phép thử chi tiết nhỏ tương tự ống thử của Hoa Kỳ, cấm các chi tiết nhỏ có thể tháo rời trong đồ chơi dành cho trẻ dưới 36 tháng và yêu cầu cảnh báo độ tuổi trên đồ chơi không phù hợp với nhóm đó.
- **EN71-2 (tính dễ cháy):** xốp dễ cháy, nên các bộ miếng dán dành cho trò chơi thường được kiểm tra.
- **EN71-3 (sự di chuyển của một số nguyên tố):** quy định giới hạn đối với các nguyên tố có thể di chuyển từ vật liệu có thể tiếp cận. Miếng dán thường được đánh giá như vật liệu “bị cạo ra”, là nhóm nghiêm ngặt nhất trong ba nhóm vật liệu, vì trẻ có thể dùng móng tay hoặc răng cạo mực và xốp.

Formamide trong xốp

[Chỉ thị của Ủy ban \(EU\) 2015/2115^{\[5\]}](#) quy định ngưỡng hàm lượng 200 mg/kg đối với formamide trong vật liệu đồ chơi bằng xốp. Vượt mức đó, xốp phải đạt phép thử phát thải không vượt quá 20 µg/m³ trong vòng 28 ngày. Quy định áp dụng cho đồ chơi dành cho trẻ dưới 36 tháng và đồ chơi dự kiến đưa vào miệng, và giới hạn này được phản ánh trong [danh sách các chất bị hạn chế trong đồ chơi của](#)

ECHA^[6]. Phương pháp thử hàm lượng là EN 71-15:2025^[7], tiêu chuẩn này đã trở thành tiêu chuẩn hài hòa có suy đoán về sự phù hợp từ ngày 14 tháng Chín năm 2026, thông qua Quyết định thi hành (EU) 2026/2032^[8].

Quy định An toàn Đồ chơi mới

Quy định (EU) 2025/2509^[9], được công bố ngày 12 tháng Mười Hai năm 2025, sẽ thay thế Chỉ thị An toàn Đồ chơi, và chỉ thị này bị bãi bỏ vào ngày 1 tháng Tám năm 2030. Theo một phân tích được công bố bởi HKTDC Research^[10], các hạn chế chất cụ thể chủ yếu áp dụng cho đồ chơi dành cho trẻ dưới -3s, bao gồm formamide và formaldehyde, sẽ được mở rộng cho đồ chơi mọi độ tuổi, và mỗi mẫu đồ chơi sẽ cần một Hộ chiếu Sản phẩm Số. Nếu bộ miếng dán của bạn được bán cho độ tuổi 3 to 8, việc kiểm soát formamide sẽ chuyển từ “nên có” thành bắt buộc trong giai đoạn chuyển tiếp. Ngoài ra, mục 77 của Phụ lục XVII REACH (Quy định (EU) 2023/1464) đã áp dụng giới hạn phát thải formaldehyde trong nhà 0,080 mg/m³ đối với các sản phẩm không phải đồ nội thất kể từ ngày 6 tháng Tám năm 2026.

Cách lập một đơn hàng miếng dán xếp đạt yêu cầu tuân thủ, từng bước

Trình tự này chỉ bao quát phần tuân thủ. Nếu bạn vẫn đang chọn độ dày, hình dạng và lực bám dính, thì [hướng dẫn thông số kỹ thuật miếng dán xếp EVA theo yêu cầu](#) sẽ hướng dẫn phần đó của đơn hàng.

1. **Xác định nhóm tuổi trước.** Quyết định bộ sản phẩm dành cho trẻ dưới 3, 3+, hay nhóm tuổi cao hơn, và đảm bảo hình ảnh, bao bì và tiếp thị khớp nhau. Nhãn “3+” trên bao bì phủ hình ảnh em bé có thể bị đánh giá lại thành sản phẩm dành cho trẻ dưới -3.
2. **Đo chi tiết nhỏ nhất bằng ống thử.** Liệt kê mọi hình dạng cắt khuôn. Bất kỳ hình dạng nào lọt vừa trong 1,25 in (31,7 mm) đều khiến bộ sản phẩm không phù hợp với trẻ dưới -3s và kích hoạt cảnh báo nghẹn cho độ tuổi 3 đến dưới 6 in tại Hoa Kỳ, cùng cảnh báo 36 tháng tại EU.
3. **Lập bảng định mức vật liệu.** Mỗi màu xếp, hệ mực, màng bề mặt, chất kết dính và lớp lót chiếm một dòng. Danh sách này trở thành kế hoạch thử nghiệm.
4. **Ánh xạ thử nghiệm với từng thị trường.** Hoa Kỳ: chì (lớp nền và lớp phủ), phthalate cho các bộ phận có chất hóa dẻo nếu bộ sản phẩm là đồ chơi, ASTM F963 các điều khoản liên quan, chi tiết nhỏ. EU: EN71-1, EN71-2, EN71-3, hàm lượng formamide theo EN 71-15 đối với xếp, sàng lọc SVHC theo REACH.
5. **Dùng phòng thí nghiệm được công nhận và khớp mẫu thử.** Thử nghiệm tại Hoa Kỳ phải được thực hiện tại phòng thí nghiệm được CPSC chấp nhận. Mẫu thử nên lấy từ vật liệu sản xuất, không lấy từ kệ mẫu bán hàng.
6. **Tự phát hành hồ sơ của bạn.** Nhà nhập khẩu cấp CPC tại Hoa Kỳ; nhà sản xuất hoặc nhà nhập khẩu tại EU giữ hồ sơ kỹ thuật và Tuyên bố Sự phù hợp. Thêm dấu truy xuất và cảnh báo vào bản thiết kế bao bì trước khi duyệt in.



Những gì cần yêu cầu từ nhà sản xuất

Yêu cầu các báo cáo có số báo cáo, tên và chứng nhận công nhận của phòng thí nghiệm, phương pháp thử, mô tả mẫu (màu và chất liệu), ngày thử nghiệm và nhóm tuổi được thử. Một báo cáo cho “xốp EVA, nhiều màu” từ 2 năm trước, dành cho một khách hàng khác, không bao phủ đơn hàng của bạn. Yêu cầu tuyên bố về loại chất kết dính (ví dụ acrylic gốc nước so với cao su gốc dung môi) và về mọi thành phần PVC, vì những yếu tố này quyết định có cần thử phthalate hay không. Cuối cùng, xác nhận rằng sẽ thử lại khi nhà cung cấp vật liệu hoặc màu xốp thay đổi.

Tiêu chuẩn an toàn miếng dán xốp cho trẻ em khác nhau giữa Hoa Kỳ và EU như thế nào?

Cả hai thị trường đều đặt ra những câu hỏi cốt lõi giống nhau (nguyên tố độc hại, nguy cơ nghẹn, khả năng cháy) nhưng trả lời bằng các tài liệu và giới hạn khác nhau.

Chủ đề	Hoa Kỳ	Liên minh châu Âu	Ý nghĩa đối với đơn hàng miếng dán xốp
Điều kiện áp dụng	Sản phẩm dành cho trẻ em: độ tuổi 12 trở xuống	Đồ chơi: dành cho trẻ dưới 14 để chơi	Nhóm tuổi và tiếp thị quyết định phạm vi, không phải chất liệu
Tiêu chuẩn cốt lõi	CPSIA + ASTM F963 (16 CFR 1250)	Chỉ thị An toàn Đồ chơi 2009/48/EC, chuyển sang Quy định (EU) 2025/2509; chuỗi EN71	Thường cần báo cáo thử nghiệm riêng cho từng thị trường
Kim loại nặng	Tổng chì: 100 ppm cho lớp nền, 90 ppm cho lớp phủ; các nguyên tố nặng hòa tan theo ASTM F963	EN71-3 giới hạn di chuyển; miếng dán thường được xử lý như vật liệu bị cạo ra	Mỗi màu xốp và mỗi loại mực đều được thử

Chủ đề	Hoa Kỳ	Liên minh châu Âu	Ý nghĩa đối với đơn hàng miếng dán xốp
Phthalate	8 phthalate, mỗi chất 0,1 %, trong các bộ phận đồ chơi có chất hóa dẻo	Các hạn chế theo Phụ lục XVII REACH	Quan trọng nhất khi dùng màng bề mặt PVC
Hóa chất đặc thù cho xốp	Không có giới hạn liên bang riêng cho formamide	Ngưỡng hàm lượng formamide 200 mg/kg, phát thải 20 µg/m ³ ; phương pháp EN 71-15	Xốp xuất sang EU nên được sàng lọc formamide
Chi tiết nhỏ	Ổng 16 CFR 1501; cấm dưới 3; cảnh báo cho 3 đến dưới 6	EN71-1 thử nghiệm chi tiết nhỏ; cấm dưới 36 tháng; cảnh báo độ tuổi	Hình dạng dưới 1,25 in kéo theo cảnh báo trên bao bì
Bằng chứng tuân thủ	CPC do nhà nhập khẩu cấp; phòng thí nghiệm được CPSC chấp nhận; nhãn truy xuất	Hồ sơ kỹ thuật, Tuyên bố Sự phù hợp, dấu CE; Hộ chiếu Sản phẩm Số theo quy định mới	Dành chỗ cho dấu và cảnh báo trên thiết kế từ sớm

Kích thước, hóa học chất kết dính và phân nhóm độ tuổi ảnh hưởng đến chi phí tuân thủ như thế nào?

Kích thước. Làm cho mọi hình dạng lớn hơn ống thử chi tiết nhỏ có thể mở rộng thị trường cho trẻ dưới -3 và loại bỏ cảnh báo ngẹn, nhưng tốn thêm xốp trên mỗi tờ và hạn chế các thiết kế đẹp ở kích thước đó. Nhiều thương hiệu chấp nhận nhóm 3+ và cảnh báo thay thế. Cả hai lựa chọn đều hợp lệ; vấn đề nằm ở việc trộn lẫn chúng trên cùng một tờ.

Số lượng vật liệu. Chi phí phòng thí nghiệm tăng theo số thành phần riêng biệt được thử, vì mỗi màu xốp và mỗi màu mực là một mẫu riêng. Quy định của Hoa Kỳ (16 CFR phần 1109) cho phép thử theo từng thành phần, nên việc tái sử dụng các màu xốp, mực và chất kết dính đã thử nghiệm cho nhiều thiết kế cho phép một bộ kết quả hỗ trợ nhiều sản phẩm. Một bộ 12 màu tốn nhiều chi phí xác minh hơn một bộ 5 màu.

Hóa học chất kết dính. Chất kết dính là một thành phần đầy đủ trong thử nghiệm chì và EN71-3. Thay đổi chất kết dính giữa chừng chương trình, ví dụ chuyển sang hệ mạnh hơn cho bề mặt có vân nổi, đồng nghĩa với phải thử lại. Chọn một chất kết dính đáp ứng cả nhu cầu hiệu suất lẫn tuân thủ sẽ giữ kế hoạch thử nghiệm ổn định. Cũng lưu ý rằng lớp lót quá cứng để bàn tay nhỏ bóc ra là vấn đề về khả năng sử dụng chứ không phải vấn đề tuân thủ, nhưng nó thường xuất hiện trong phản hồi từ lớp học.

Phân nhóm độ tuổi. Phân nhóm độ tuổi cao hơn giảm bớt một số nghĩa vụ (cảnh báo chi tiết nhỏ, phạm vi formamide cho trẻ dưới -3 hiện nay) nhưng không loại bỏ thử nghiệm chì, áp dụng cho mọi sản phẩm dành cho trẻ em đến độ tuổi 12. Theo quy định mới của EU, lợi thế về formamide khi phân nhóm 3+ sẽ biến mất.

Vì phạm vi thử nghiệm phụ thuộc vào màu sắc, hình dạng và thị trường cụ thể của bạn, cách lập ngân sách chính xác nhất là chia sẻ thiết kế, độ tuổi mục tiêu và thị trường đích khi bạn yêu cầu báo giá, để kế hoạch thử nghiệm có thể được định giá cùng với sản xuất.

Câu hỏi thường gặp

Hỏi đáp: Miếng dán xốp có được tính là đồ chơi không?

Điều này phụ thuộc vào mục đích sử dụng. Các bộ miếng dán được tiếp thị cho trò chơi, thủ công hoặc

phần thưởng của trẻ em thường được coi là đồ chơi ở cả Hoa Kỳ và EU. Miếng dán khuyến mãi nhắm đến người lớn thường thì không. Tại Hoa Kỳ, bất kỳ sản phẩm nào chủ yếu dành cho trẻ em 12 trở xuống đều là sản phẩm dành cho trẻ em và cần thử chì cùng CPC, ngay cả khi nó không được phân loại là đồ chơi.

Hỏi đáp: Báo cáo EN71 của nhà cung cấp có đủ để bán tại Hoa Kỳ không?

Không. Hoa Kỳ yêu cầu thử nghiệm theo CPSIA và ASTM F963 tại phòng thí nghiệm được CPSC chấp nhận, cùng CPC do nhà nhập khẩu cấp. Kết quả EN71 có thể trùng về phạm vi nhưng không được chấp nhận thay thế.

Hỏi đáp: Miếng dán xấp nhỏ có bị cấm đối với trẻ mới biết đi không?

Mọi miếng dán lọt hoàn toàn vào ống thử chi tiết nhỏ, có đường kính 1,25 in (31,7 mm), không được có trong sản phẩm dành cho trẻ dưới 3 in tại Hoa Kỳ, còn EU áp dụng quy định tương đương cho trẻ dưới 36 tháng. Với độ tuổi từ 3 đến dưới 6, Hoa Kỳ yêu cầu cảnh báo nguy cơ nghẹn trên bao bì.

Hỏi đáp: Miếng dán xấp có cần thử nghiệm formamide không?

Đối với đồ chơi EU dành cho trẻ dưới 36 tháng hoặc được đưa vào miệng, câu trả lời là có: xấp có hàm lượng formamide trên 200 mg/kg phải đáp ứng giới hạn phát thải 20 µg/m³. Theo Quy định (EU) 2025/2509, hạn chế này mở rộng cho đồ chơi mọi độ tuổi, nên sàng lọc xấp EVA bằng EN 71-15 là mặc định hợp lý cho các bộ sản phẩm xuất sang EU.

Hỏi đáp: Một báo cáo thử nghiệm có bao phủ mọi màu sắc và thiết kế không?

Chỉ khi mọi vật liệu trong thiết kế mới có trong mẫu thử. Thử nghiệm theo thành phần cho phép tái sử dụng kết quả cho cùng màu xấp, mực và chất kết dính, nhưng một màu, mực hoặc chất kết dính mới cần có phép thử riêng.

Hỏi đáp: Bảng dữ liệu xấp vật lý có phải là bằng chứng an toàn không?

Không. Các đặc tính được thử theo phương pháp như ASTM D3575 (mật độ, độ nén biến dạng, khả năng hấp thụ nước) chỉ mô tả hiệu suất. Tuân thủ an toàn đòi hỏi thử nghiệm hóa học và cơ học đồ chơi theo các tiêu chuẩn nêu trên.

Điểm chính cần nhớ

- **Mọi miếng dán xấp lọt vừa trong ống thử chi tiết nhỏ không được dùng cho sản phẩm dành cho trẻ dưới -3** — ống thử đường kính 1,25 in (31,7 mm) ([Nguồn](#))
- **Giới hạn chì của Hoa Kỳ áp dụng cho mọi lớp có thể tiếp cận, kể cả chất kết dính** — 100 ppm cho lớp nền, 90 ppm cho lớp phủ, áp dụng cho sản phẩm dành cho độ tuổi 12 trở xuống ([Nguồn](#))
- **Đồ chơi xấp tại EU phải đáp ứng ngưỡng hàm lượng và giới hạn phát thải formamide** — hàm lượng 200 mg/kg, 20 µg/m³ trong vòng 28 ngày ([Nguồn](#))
- **Phương pháp thử formamide hiện đã được hài hòa hóa** — EN 71-15:2025, suy đoán phù hợp kể từ ngày 14 tháng Chín năm 2026 ([Nguồn](#))
- **Chỉ thị An toàn Đồ chơi của EU đang được thay thế** — Quy định (EU) 2025/2509, chỉ thị bị bãi bỏ ngày 1 tháng Tám năm 2030 ([Nguồn](#))
- **Lịch sử an toàn của xấp là có thật, không phải lý thuyết** — 34 tấm thảm trẻ em được sàng lọc năm 2025, formamide nằm trong số các chất bay hơi của EVA ([Nguồn](#))

Kết luận: Xác định yêu cầu tuân thủ trước khi phê duyệt thiết kế in

Các tiêu chuẩn an toàn miếng dán xếp cho trẻ em sẽ dễ kiểm soát khi được quyết định ngay từ đầu đơn hàng, thay vì bị phát hiện tại hải quan. Hãy đặt nhóm tuổi, kiểm tra từng hình dạng với ống thử chi tiết nhỏ, liệt kê từng lớp vật liệu, rồi đối chiếu các lớp đó với CPSIA, ASTM F963, EN71 phần 1-3 và giới hạn formamide cho các thị trường bạn bán sang. Sau đó, hãy yêu cầu báo cáo nêu đúng vật liệu của bạn, không phải của người khác. Nếu bạn chia sẻ thiết kế, độ tuổi mục tiêu và thị trường đích khi yêu cầu báo giá, kế hoạch sản xuất và kế hoạch thử nghiệm có thể được xây dựng cùng nhau.

Tài liệu tham khảo

1. Đại học McGill, Văn phòng Khoa học và Xã hội. “You Asked: Are Foam Puzzle Mats Toxic for Children?” (2017-03-20). mcgill.ca. Truy cập tháng Mười năm 2026. ↵
2. Ecotoxicology and Environmental Safety (2025). Sàng lọc không nhắm mục tiêu các hợp chất dễ bay hơi từ thảm trải sàn của trẻ em. sciencedirect.com. Truy cập tháng Mười năm 2026. ↵
3. Ủy ban An toàn Sản phẩm Tiêu dùng Hoa Kỳ. Hướng dẫn kinh doanh “Toy Safety”. cpsc.gov. Truy cập tháng Mười năm 2026. ↵
4. ASTM International. ASTM D3575-20, Phương pháp thử tiêu chuẩn đối với vật liệu xếp mềm làm từ polyme olefin. astm.org. Truy cập tháng Mười năm 2026. ↵
5. Ủy ban châu Âu. Chỉ thị của Ủy ban (EU) 2015/2115 sửa đổi Phụ lục II của Chỉ thị 2009/48/EC liên quan đến formamide (2015-11-23). eur-lex.europa.eu. Truy cập tháng Mười năm 2026. ↵
6. Cơ quan Hóa chất châu Âu. Các chất bị hạn chế trong đồ chơi: formamide (EC 200-842-0, CAS 75-12-7). echa.europa.eu. Truy cập tháng Mười năm 2026. ↵
7. CEN. EN 71-15:2025, An toàn đồ chơi – Phần 15: Formamide trong vật liệu đồ chơi bằng xốp (hàm lượng), có sẵn từ 2025-02-26. standards.cencenelec.eu. Truy cập tháng Mười năm 2026. ↵
8. Ủy ban châu Âu. Quyết định thi hành (EU) 2026/2032 về các tiêu chuẩn hài hòa cho đồ chơi (OJ 2026-09-14). eur-lex.europa.eu. Truy cập tháng Mười năm 2026. ↵
9. Nghị viện châu Âu và Hội đồng. Quy định (EU) 2025/2509 về an toàn đồ chơi (OJ 2025-12-12). eur-lex.europa.eu. Truy cập tháng Mười năm 2026. ↵
10. HKTDC Research. Tóm tắt Quy định An toàn Đồ chơi mới của EU (2026-01-05). research.hktdc.com. Truy cập tháng Mười năm 2026. ↵